

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Nhâm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Tiến Chuyên**

Ông Trần Quốc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Minh Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 270/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 271/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu L, Sinh năm 2000; HKTT: Số 73, P, H, V, Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Nguyễn Hữu C và bà: Lưu Thị V ; Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/12/2021. Hủy bỏ tạm giữ ngày 13/12/2021. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Trần Hải L, sinh ngày 10 tháng 08 năm 2004; Địa chỉ: Đội 9 T, T, Hưng Yên. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Xuân T, sinh năm 1987 HKTT: Số 73, P, H, V, Vĩnh Phúc. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ cuối tháng 11 năm 2021, Nguyễn Hữu L quen biết anh Đỗ Xuân T (Sinh năm: 1987; Trú tại: H, V, Vĩnh Phúc) và được anh T thuê bán Chíp điện tử hack (gian lận) đối với các game (trò chơi) cờ bạc đổi thưởng bằng tiền trên mạng Internet. Anh T thuê cho L ở tại phòng 702 số nhà 15 ngách 322/22 đường M, quận N đồng thời làm điểm bán hàng.

Ngày 03/12/2021, anh Trần Hải L (sinh năm: 2004; HKTT: T, T, Hưng Yên) lên mạng xã hội Facebook tìm mua thiết bị cờ bạc bịp. Anh L thấy tài khoản Facebook “Tổng Cty 2021. Chíp Hank Game Đổi Thưởng” do Đỗ Xuân T đăng bán chíp đánh bạc với giá khuyến mãi là 1.500.000 đồng. Do có nhu cầu mua chíp đánh bạc nên anh L đã nhắn tin trên Facebook đặt mua 01 chíp đánh bạc và hẹn gặp để thử chíp. Tài sau đó nhắn tin cho Nguyễn Hữu L số điện thoại của anh Trần Hải L và bảo Nguyễn Hữu L đón anh Trần Hải L tại khu vực bến xe Mỹ Đình để bán thiết bị đánh bạc.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Hữu L nhắn tin số điện thoại của anh Hải L cho anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm: 1989, HKTT: T, V, Yên Bái) là xe ôm nhờ tới đón anh Hải L trên đường Phạm Hùng để chở tới phòng trọ của Nguyễn Hữu L.

Khi anh Định đưa anh Hải L đến số nhà 15 ngõ 322/22 đường M, M thì Hữu L xuống tầng 1 mở khóa vân tay để đón anh Hải L và anh Đ lên phòng trọ số 702. Tại đây, Nguyễn Hữu L lấy ra một Chíp điện tử hình hộp chữ nhật rồi kết nối với điện thoại của Hải L. Sau khi thử Chíp để đánh bạc, thấy hiệu quả nên anh Hải L đồng ý mua. Anh Hải L sử dụng số tài khoản 100872844521 ngân hàng V của mình chuyển số tiền 1.500.000 đồng đến số tài khoản 20007878 ngân hàng A của Nguyễn Hữu L. Lúc này, Nguyễn Hữu L tiếp tục yêu cầu Trần Hải L phải trả số tiền 8.000.000 đồng với lý do giá gốc của Chíp đánh bạc là 10.000.000 đồng, khuyến mãi được giảm 1.500.000 đồng nên giá bán còn lại là 8.500.000 đồng và tiền hoa hồng bán hàng cho Hữu L là 1.000.000 đồng, tổng phải thanh toán là 9.500.000 đồng. Do anh Hải L đã chuyển khoản 1.500.000 đồng nên số tiền còn lại Hữu L yêu cầu phải trả là 8.000.000 đồng. Thấy vậy, anh Hải L nói bản thân không có tiền, tưởng giá chíp là 1.500.000 đồng nên mới mua. Anh Hải L đòi trả lại chíp cho Hữu L nhưng Hữu L bảo chíp đã mua, kết nối với điện thoại thì không thể trả lại nên yêu cầu Hải L trả đủ số tiền 8.000.000 đồng. Anh Trần Hải L xin về nhà để lấy tiền trả nhưng Nguyễn Hữu L không đồng ý. Nguyễn Hữu L chửi bới, đe dọa anh Trần Hải L rằng bên ngoài có người “bảo kê”, nếu anh Trần Hải L không trả đủ tiền thì sẽ cho người bắt sang “cơ sở 2 đê đập đá”. Lo sợ trước lời chửi bới, đe dọa của Nguyễn Hữu L, anh Trần Hải L đã nhắn tin vay của anh Hoàng Đình H (sinh năm: 1996, HKTT: T, T, Thanh Hóa) số tiền là 5.000.000 đồng rồi chuyển khoản đến số tài khoản nêu trên của Nguyễn Hữu L.

Lúc này, do có việc nên anh Đ rời đi còn Nguyễn Hữu L tiếp tục đe dọa anh Trần Hải L phải trả thêm số tiền là 3.000.000 đồng. Trần Hải L nói không có tiền và xin về nhưng Nguyễn Hữu L tiếp đe dọa Trần Hải L phải trả đủ số tiền theo yêu cầu thì mới được về. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Trần Hải L đã nhắn tin cho anh họ mình là anh Trần Xuân D (sinh năm: 1991; HKTT: T, T, Hưng Yên) biết để nhờ anh D báo công an. Đến

khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày anh D đi làm về và tới Công an phường M trình báo sự việc. Sau đó, Công an phường M đã tới phòng trọ của Nguyễn Hữu L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa những người liên quan về trụ sở để làm rõ.

*** Vật chứng thu giữ (tại phòng trọ của Nguyễn Hữu L):**

+ 01 thiết bị hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước khoảng (6x3,5x2)cm; ở giữa có hình tròn;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX màu vàng; số Imei: 353097100196426; lắp sim số 0877043556;

+ 03 thiết bị hình điện thoại có chữ nokia;

+ 21 thiết bị hình hộp chữ nhật màu đen;

+ 07 thiết bị hình hộp gắn dây màu đen;

+ 02 thiết bị hình hộp chữ nhật màu trắng;

+ 01 hình hộp chữ nhật màu đỏ;

+ 01 thiết bị hình đĩa màu đen, dẹt.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Long khai những lời đe dọa đối với anh Trần Hải L như đã nêu trên là nhằm làm anh Trần Hải L sợ và phải trả tiền, thực tế Hữu L không có người bảo kê và không có hoạt động gì liên quan đến ma túy. Quá trình anh Trần Hải L ở tại phòng trọ của Hữu L, L không khóa cửa phòng, không thu giữ điện thoại của anh Hải L, anh Hải L vẫn sử dụng điện thoại để liên hệ về cho gia đình và bạn bè. Lời khai của Nguyễn Hữu L phù hợp với lời khai của người bị hại anh Trần Hải L. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với Nguyễn Hữu L về hành vi giữ người trái pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ, quá trình điều tra xác định, anh Đ làm nghề xe ôm và được Nguyễn Hữu L thuê chở khách có nhu cầu mua chip điện tử chơi cờ bạc “bịp”. Ngày 03/12/2021, anh Đ chở anh Hải L đến nhà Hữu L để mua hàng. Tại nhà Hữu L, anh Đ không có lời nói, hành động gì đe dọa, uy hiếp tinh thần gì đối với anh Hải L nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với anh Đỗ Xuân T, quá trình điều tra xác định, anh T bán thiết bị cờ bạc hack game từ tháng 9 năm 2021 và đến cuối năm 2021 thì thuê Nguyễn Hữu L bán hàng. Anh Tài lập trang Facebook “Tổng Cty 2021. Chip Hank Game Đổi Thưởng” để đăng tin bán hàng và đều ghi giá sản phẩm khuyến mãi 1.500.000 đồng, tức là tiền giảm giá của các thiết bị, không phải tiền mua thiết bị. Ngày 03/12/2021, anh T nhắn tin số điện thoại của anh H cho H để L trực tiếp bán hàng. Việc Hữu L chửi bới, ép buộc anh H trả tiền anh T không biết, không tham gia cũng như không xúi giục nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với những thiết bị chơi cờ bạc “bịp” thu giữ tại phòng của Nguyễn Hữu L, quá trình điều tra xác định, các thiết bị này do anh Đỗ Xuân T mua qua mạng xã hội Facebook của một người không quen biết, khi mua không có hóa đơn mua bán hay giấy tờ gì khác đồng thời anh T không biết nguồn gốc xuất xứ. Ngày 05/9/2022, Cơ quan điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản đối với các thiết bị chip điện tử đã thu giữ. Ngày

26/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận N kết luận: “*Hội đồng định giá tài sản từ chối định giá tài sản do Công an quận N yêu cầu tại Yêu cầu định giá tài sản số 305/YC-CQĐT(ĐTTH) ngày 05/9/2022 do tài sản định giá là hàng hóa không được mua bán phổ biến trên thị trường*”. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Đỗ Xuân T, Nguyễn Hữu L liên quan đến việc mua bán các thiết bị nêu trên.

Về dân sự: Anh Trần Hải L và gia đình đã được Nguyễn Hữu L bồi thường số tiền 6.500.000 đồng nên không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Hữu L.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như nội dung cáo trạng nêu không có ý kiến tranh luận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số: 278/QĐ-VKS - NTL ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Hữu L về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

* Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 170; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Bộ luật hình sự phạt xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thiết bị hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước khoảng (6x3,5x2)cm; ở giữa có hình tròn;

+ 03 thiết bị hình điện thoại có chữ nokia;

+ 21 thiết bị hình hộp chữ nhật màu đen;

+ 07 thiết bị hình hộp gắn dây màu đen;

+ 02 thiết bị hình hộp chữ nhật màu trắng;

+ 01 hình hộp chữ nhật màu đỏ;

+ 01 thiết bị hình đĩa màu đen, dẹt.

Trả lại cho bị cáo Long: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng; số Imei: 353097100196426; lắp sim số 0877043556;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận N, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định,

hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố: Từ khoảng 14 giờ đến 18 giờ 30 ngày 03/12/2021, tại phòng số 702, số nhà 15 ngõ 322/22 đường M, M, N, Hà Nội, Nguyễn Hữu L đã có hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt số tiền 8.000.000 đồng của anh Trần Hải L. Số tiền Nguyễn Hữu L đã chiếm đoạt được là 5.000.000 đồng.

Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Cường đoạt tài sản theo điểm khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên cần áp dụng hình phạt tù để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Về phần bồi thường dân sự: Bị hại anh Trần Hải L đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt và không yêu cầu về bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy :

+ 01 thiết bị hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước khoảng (6x3,5x2)cm; ở giữa có hình tròn;

+ 03 thiết bị hình điện thoại có chữ nokia;

+ 21 thiết bị hình hộp chữ nhật màu đen;

+ 07 thiết bị hình hộp gắn dây màu đen;

+ 02 thiết bị hình hộp chữ nhật màu trắng;

+ 01 hình hộp chữ nhật màu đỏ;

+ 01 thiết bị hình đĩa màu đen, dẹt.

Cần trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng; số Imei: 353097100196426; lắp sim số 0877043556 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội “ *Cưỡng đoạt tài sản*”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Hữu L 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo án treo thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12.12.2022.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu L cho Ủy ban nhân dân phường H, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy : + 01 thiết bị hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước khoảng (6x3,5x2)cm; ở giữa có hình tròn;

- + 03 thiết bị hình điện thoại có chữ nokia;
- + 21 thiết bị hình hộp chữ nhật màu đen;
- + 07 thiết bị hình hộp gắn dây màu đen;
- + 02 thiết bị hình hộp chữ nhật màu trắng;
- + 01 hình hộp chữ nhật màu đỏ;
- + 01 thiết bị hình đĩa màu đen, dẹt.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng; số Imei: 353097100196426; lắp sim số 0877043556 ;(Tình trạng vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng số 190 ngày 14/07/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N và Chi cục Thi hành án dân sự quận N)

4.Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hữu L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Án xử công khai bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo; Bị hại; Người
CQLNVLQ
- VKSND quận N;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự
quận N;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Nhâm

